

TESTING THE NECESSITY AND FEASIBILITY OF SOLUTIONS TO IMPROVE QUALITY MANAGEMENT IN PRIMARY SCHOOL TEACHER TRAINING PROGRAMS USING THE AUN-QA APPROACH

KHẢO NGHIỆM VỀ TÍNH CẦN THIẾT VÀ KHẢ THI CỦA MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC THEO TIẾP CẬN AUN-QA

Vương Kim Thành
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *This study presents survey results on the necessity and feasibility of solutions to enhance quality management in primary school teacher training programs. Based on the current status of teacher training activities at universities, 150 managers and lecturers across 5 universities nationwide were surveyed on 6 proposed solutions: (1) raising awareness among managers, lecturers, and specialists on the need for quality management in teacher training using the AUN-QA approach; (2) improving curriculum development organization and oversight using the AUN-QA approach; (3) innovating academic quality management and student support services using the AUN-QA approach; (4) training lecturers using the AUN-QA approach; (5) improving learning outcomes assessment for primary education students using the AUN-QA approach; and (6) establishing conditions to ensure quality teacher training using the AUN-QA approach. Results identified one highly feasible solution.*

Keywords: *Quality management, testing, necessity, feasibility, primary school teachers, AUN-QA.*

TÓM TẮT: *Nghiên cứu này trình bày kết quả khảo sát tính cần thiết và khả thi của các giải pháp nhằm nâng quản lý chất lượng đào tạo (QLCLĐT) giáo viên tiểu học (GVTH). Trên cơ sở thực trạng hoạt động đào tạo GVTH của các trường đại học, nghiên cứu này tiến hành khảo sát 150 cán bộ quản lý (CBQL) và giảng viên (GV) tại 5 trường đại học trên cả nước, theo đó 6 giải pháp được đề xuất bao gồm: (1) Tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức cho CBQL, giảng viên, chuyên viên về sự cần thiết của công tác QLCLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA; (2) Cải tiến tổ chức, chỉ đạo phát triển chương trình đào tạo (CTĐT) theo tiếp cận AUN-QA; (3) Đổi mới quản lý chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ học tập của SV theo tiếp cận AUN-QA; (4) Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên theo tiếp cận AUN-QA; (5) Cải tiến công tác quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành giáo dục tiểu học theo tiếp cận AUN-QA; (6) Thiết lập hệ điều kiện đảm bảo QLCLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA. Kết quả khảo nghiệm cho thấy có 01 giải pháp có tính khả thi cao.*

Từ khóa: *Quản lý chất lượng, khảo nghiệm, tính cần thiết, tính khả thi, giáo viên tiểu học, AUN-QA.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Đầu tư, đổi mới giáo dục

là đầu tư phát triển. Giáo dục đại học Việt Nam cần được đổi mới công tác quản lý chất lượng đào tạo (CLĐT) nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho công cuộc công nghiệp hoá -

hiện đại hoá đất nước. *Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng Khung bảo đảm chất lượng ASEAN, góp phần quan trọng thúc đẩy tự chủ giáo dục đại học, nâng cao chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm* [11]. Trong đó, quản lý CLĐT GVTH được xem là nhiệm vụ trọng tâm quyết định chất lượng giáo dục của cấp học đầu tiên. Bên cạnh thực hiện các quy định về kiểm định chất lượng của Bộ GD&ĐT để đạt các chuẩn quốc gia, các trường đại học (ĐH) cần phải tiếp cận và triển khai đảm bảo CLĐT theo các mô hình để đạt các chuẩn quốc tế.

Thực tế những năm qua, việc quản lý CLĐT GVTH ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả về quy mô, đa dạng về loại hình trường và hình thức đào tạo; bước đầu điều chỉnh cơ cấu hệ thống, cải tiến chương trình, quy trình đào tạo. Các trường ĐH Việt Nam đã và đang thực hiện quản lý CLĐT giáo viên và GVTH theo nhiều mô hình khác nhau, như: TQM, ISO, ABET và AUN-QA... Nhưng vấn đề quản lý CLĐT GVTH vẫn đang bộc lộ những bất cập, hạn chế trong việc: Quản lý xây dựng chiến lược kế hoạch phát triển trường; xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên (ĐNGV), tổ chức thực hiện các hoạt động nhằm đảm bảo chất lượng (ĐBCL) đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế... Việc quản lý CLĐT GVTH chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hội nhập [10].

Quản lý chất lượng đào tạo GVTH theo AUN-QA ASEAN University Network - Quality Assurance) là một mô hình quản lý chất lượng hiện đại, đã được áp dụng thành công trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhiều trường đại học trên thế giới. Vận dụng tiêu chuẩn AUN trong quản lý chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học không chỉ đem lại lợi ích cho nhà trường, sinh viên mà cả người sử dụng lao động. Kết quả kiểm định chất lượng đào tạo theo chuẩn AUN là khẳng định chất lượng nhà

trường đạt chuẩn đào tạo khu vực và quốc tế.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

Chất lượng là một khái niệm đa nghĩa [5]. Trong nghiên cứu này, chúng tôi chọn cách tiếp cận khái niệm chất lượng theo quản lý chất lượng tổng thể: chất lượng được hiểu là sự phù hợp với mục tiêu và đảm bảo chất lượng [7].

Chất lượng đào tạo GVTH: Chất lượng giáo dục đại học là sự phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học. Vậy, có thể hiểu CLĐT GVTH là sự phù hợp với mục tiêu đào tạo của GVTH. Mục tiêu đào tạo GVTH là đào tạo đội ngũ GVTH nhằm đáp ứng những nhu cầu đổi mới giáo dục tiểu học trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước [6].

Quản lý chất lượng đào tạo GVTH: Quản lý CLĐT GVTH là hệ thống tác động có mục đích, có tổ chức nhằm hình thành và phát triển những năng lực cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học thông qua các hoạt động giảng dạy và học tập gắn với việc giáo dục đạo đức, nhân cách người học đáp ứng yêu cầu nhân lực của thị trường lao động.

Mô hình QLCL ĐTHVTH theo tiếp cận AUN-QA

AUN-QA (ASEAN University Network - Quality Assurance) là mạng lưới chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của AUN (ASEAN University Network-mạng lưới các trường đại học hàng đầu khu vực Đông Nam Á), được thành lập với nhiệm vụ thúc đẩy hoạt động đảm bảo chất lượng tại các cơ sở giáo dục đại học, nâng cao chất lượng giáo dục đại học và hợp tác với các tổ chức trong khu vực và quốc tế vì lợi ích chung của cộng đồng ASEAN [1].

Tiếp cận AUN-QA trong quản lý chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học

Quản lý CLĐT giáo viên theo tiếp cận AUN-QA là hệ thống tác động có mục đích, có kế hoạch nhằm thực hiện mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch đào tạo, nội dung chương trình đào

tạo, kiểm tra đánh giá, các điều kiện đảm bảo để nhằm QL CLĐT giáo viên tiếp cận chuẩn AUN-QA [8].

Quản lý CLĐT GVTH theo AUN-QA là một cách tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế về đảm bảo chất lượng và phù hợp với trình độ các trường đại học Việt Nam vì đó là lựa chọn tốt nhất với các chuẩn mực quốc tế tối thiểu. Vận dụng chất lượng chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học theo AUN-QA là giải pháp cần thiết để các cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên tiểu học khắc phục những hạn chế, yếu kém, tận dụng được cơ hội, vượt qua khó khăn, thách thức đào tạo được nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Chuẩn AUN-QA tại cấp CTĐT phiên bản 3 có 11 tiêu chuẩn và 50 tiêu chí. Tuy nhiên, khi nghiên cứu QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA tác giả căn cứ vào thực tiễn dạy học của Việt Nam; Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đặc điểm, năng lực của sinh viên ngành GVTH ở Việt Nam, để chọn một số tiêu chuẩn và tiêu chí phù hợp [10].

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để khảo sát tính cần thiết và mức độ khả thi của các giải pháp QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA, căn cứ vào Khung QLCLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA đã được xây dựng, tác giả tiến hành xây dựng bảng câu hỏi khảo sát.

Đối tượng khảo sát là 150 CBQL (trường, khoa, phòng/ban, trung tâm), GV của 5 trường ĐH có đào tạo GVTH (Sư phạm Hà Nội, Đại học Vinh, Đại học Sư phạm Đà Nẵng, Đại học Hà Tĩnh và Đại học Quảng Bình).

Thang đo được dùng để đo lường có 4 mức độ: 4- Rất cần thiết, 3- Cần thiết, 2- Ít cần thiết, 1- Không cần thiết; 4- Rất khả thi, 3- Khả thi, 2- Ít khả thi, 1- Không khả thi.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp định lượng để đo mức trung bình (ĐTB) và độ lệch tiêu chuẩn của các biến số. Phần mềm SPSS 22.0 được sử dụng để phân tích dữ liệu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá thực trạng quản lý chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học theo AUN-QA

❖ *Chuẩn đầu ra*

Chuẩn đầu ra của ngành GDTH phản ánh được yêu cầu đào tạo GVTH có năng lực giảng dạy và năng lực giáo dục, có phẩm chất đạo đức và các kỹ năng mềm để đáp ứng yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo và đáp ứng yêu cầu thay sách ở bậc Tiểu học. Chuẩn đầu ra của các CTĐT ngành GDTH rà soát điều chỉnh (thường 2 năm điều chỉnh lớn và 1 năm điều chỉnh nhỏ) để phù hợp hơn với nhu cầu xã hội.

❖ *Phát triển chương trình đào tạo*

Hiện tại, tất cả các ngành đào tạo GVTH ở 5 trường ĐH/khoa SP đều có CTĐT do nhà trường biên soạn. Các CTĐT này đã thực hiện cải tiến trong nhiều năm qua. CTĐT có đầy đủ các hạng mục cần thiết theo yêu cầu của một chương trình hiện đại bao gồm: Kết quả học tập mong đợi; điều kiện tuyển sinh, thời gian ĐT; Tổng số kiến thức, kết cấu kiến thức, cấu trúc nội dung, kế hoạch ĐT, đề cương chi tiết học phần... Các CTĐT đã hoàn thành hoạt động tự đánh giá và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, trong đó có một số trường đã hoàn thành đánh giá ngoài CTĐT ngành GDTH.

❖ *Phương thức đào tạo và kiểm tra đánh giá sinh viên*

Hiện nay, các trường ĐH/khoa SP thực hiện chủ trương đào tạo theo tín chỉ theo hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mặc dù hình thức này mang lại lợi ích cho việc lựa chọn môn học và giảng viên, nhưng nhiều ngành học vẫn gặp khó khăn trong việc đổi mới chương trình, khiến cho học tập trên lớp chiếm đa số, hạn chế khả năng tự nghiên cứu của sinh viên. Đối diện, có ngành học vẫn giữ nguyên hình thức học theo niên chế do lịch học và sự quyết định về môn học vẫn chưa linh hoạt.

❖ *Chất lượng giảng viên và đội ngũ hỗ trợ*

Về số lượng: Cũng như các trường ĐH công lập, số lượng đội ngũ GV ở trường

ĐH/khoa SP phụ thuộc nhiều vào số lượng SV, nhiệm vụ của giảng viên và chất lượng ĐNGV. Đối với trường ĐH/khoa SP, số lượng giảng viên cơ hữu còn phụ thuộc nhiều vào quan niệm của người lãnh đạo Nhà trường.

Về chất lượng: Chất lượng của trường/khoa không chỉ dựa vào CTĐT, mà còn phải dựa vào chất lượng của giảng viên và đội ngũ hỗ trợ. Chất lượng của giảng viên được đánh giá bằng: trình độ bằng cấp chuyên môn, thành thạo về môn học, kinh nghiệm giảng dạy, kỹ năng giảng dạy và đạo đức nghề nghiệp. Trong những năm qua, các trường ĐH/khoa SP đã tăng cường đội ngũ giảng viên và nâng cao bằng cấp chuyên môn.

❖ ***Chất lượng học tập sinh viên và các hoạt động hỗ trợ học tập của sinh viên***

Các trường đào tạo GVTH đã chú trọng các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng học tập của sinh viên như: Tổ chức theo dõi tiến độ học tập, kết quả học tập và khối lượng học tập của SV; Tổ chức các hoạt động tư vấn học tập, cố vấn học tập; Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho SV. Ngoài ra, SV còn được khuyến khích nghiên cứu tham gia các đề tài khoa học của các giảng viên trong và ngoài trường hoặc tự mình chủ nhiệm đề tài NCKH.

Trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển, đời sống con người càng được nâng cao, việc giáo dục và định hướng cho thế hệ trẻ càng cần được xem trọng. Tuy nhiên, hoạt động tư vấn tâm lý cho SV mới được quan tâm trong những năm gần đây, các trường ĐH/khoa SP hiện chưa có một phòng chuyên biệt về hoạt động này.

❖ ***Các điều kiện đảm bảo cho việc đào tạo giáo viên tiểu học theo tiếp cận AUN-QA***

Mặt bằng, đất đai: các trường đều được sự ủng hộ của địa phương và được cấp mặt bằng theo chế độ ưu đãi của nhà nước, những mặt bằng này chủ yếu khá xa trung tâm, nên một số trường mua thêm mặt bằng ở vị trí tốt trung tâm thành phố để xây dựng cơ sở.

Về kiến trúc: trong những năm qua, để

hình thành CSVC thiết yếu các trường chủ yếu đầu tư vào khuôn viên trường học, phòng học, giảng đường,... Các công trình này đều là công trình kiên cố. Vì nguồn vốn hạn chế và phải vay ngân hàng nên các CSGD ĐH tập trung vào các hạng mục xây dựng cơ bản phục vụ trực tiếp cho giảng dạy và hạn chế đầu tư vào hạng mục phục vụ công cộng như: sân chơi bãi tập, ký túc xá, thư viện, khu tự học...

Về phương tiện và thiết bị: các trường đang quan tâm vào hoạt động giảng dạy và học tập nên đã tập trung đầu tư vào các phương tiện, thiết bị hỗ trợ phục vụ cho giảng dạy như máy chiếu, máy tính, âm thanh, và trang thiết bị khác,... Bên cạnh đó, phương tiện, thiết bị và đồ dùng thí nghiệm, thực hành chuyên môn... đắt tiền các trường hạn chế đầu tư.

Thư viện, sách, tài liệu tham khảo, sách điện tử: hiện tại mức độ đầu tư ở các trường khá thấp [10].

❖ ***Chất lượng đầu ra***

Một hệ thống QLCL tốt, khi các hoạt động giám sát được thực hiện thường xuyên, thẩm định theo định kỳ và được cải tiến liên tục. Trên cơ sở đó, xây dựng các quy trình, tiêu chuẩn, mục tiêu và chỉ số chất lượng cho từng hoạt động cụ thể. Theo AUN-QA, hệ thống giám sát của một nhà trường tối thiểu phải phản ánh được các nội dung: “Theo dõi sự tiến bộ của người học; Tỷ lệ bỏ học, đậu, rớt tốt nghiệp; Phản hồi có tổ chức của thị trường lao động và cựu sinh viên” [9], bên cạnh đó, hệ thống giám sát còn theo dõi ghi nhận thành tựu, phát triển năng lực, chuyên môn của CB, giảng viên...

Hiện nay tất cả các trường đều tiến hành thực hiện khảo sát ý kiến các bên liên quan về hoạt động đào tạo của nhà trường. Hoạt động này tại các trường diễn ra một cách thường xuyên, liên tục.

3.2. Các giải pháp nâng cao hoạt động quản lý chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học theo tiếp cận AUN-QA

3.2.1. Tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên, chuyên viên về

sự cần thiết của công tác quản lý chất lượng đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA

❖ Mục tiêu của giải pháp

Mục tiêu của giải pháp là nhằm làm cho tất cả thành viên của các trường ĐH/khoa SP đào tạo GVTH từ CBQL đến giảng viên, cán bộ, chuyên viên đều nhận thức sâu sắc về sự cần thiết phải quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA.

❖ Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL và các thành viên về tầm quan trọng, những nội dung cơ bản về quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA là làm cho họ hiểu lý do tại sao cần quản lý CLĐT GVTH theo AUN-QA, cần làm gì, làm như thế nào để thay đổi và có làm tốt được không?

Việc tổ chức nâng cao nhận thức phải được thực hiện theo các bước, các việc làm và cách thức cụ thể như sau:

- Tổ chức quán triệt để nâng cao nhận thức trong CBQL và các thành viên về sự cần thiết phải QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA.

- Xem QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA vừa là nhiệm vụ chính trị, vừa là nhiệm vụ chuyên môn của các trường ĐH/khoa SP.

- Phổ biến, tuyên truyền bằng mọi hình thức đa dạng để cán bộ, giảng viên, SV nhận thức đầy đủ về hoạt động quản lý chất lượng đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA.

- Khắc phục những nhận thức chưa đúng đắn, chưa đầy đủ về hoạt động QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA trong các trường ĐH/khoa SP.

❖ Điều kiện thực hiện giải pháp

Để giải pháp này thực hiện đạt kết quả tốt, Hiệu trưởng các trường ĐH/khoa SP cần có nhận thức cao về vấn đề quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA, coi việc quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA như mục đích, sứ mệnh, con đường để thực hiện quản lý CLĐT của nhà trường có hiệu quả. Chỉ đạo xây

dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho CBQL và các thành viên trong nhà trường về hoạt động quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA. Đồng thời phải kiểm tra, giám sát việc bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho CBQL và các thành viên trong nhà trường về hoạt động quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA nhằm hướng tới mục tiêu đạt 100% các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước tự đánh giá theo khung tiêu chuẩn đánh giá của khu vực ASEAN vào năm 2030.

3.2.2. Cải tiến tổ chức, chỉ đạo phát triển chương trình đào tạo giáo viên tiểu học theo tiếp cận AUN-QA

❖ Mục tiêu của giải pháp

Mục tiêu của giải pháp là hướng tới đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA thông qua việc thiết kế nội dung chương trình đào tạo phù hợp với CĐR, đáp ứng nhu cầu xã hội; bảo đảm và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo; làm cơ sở cho người học lựa chọn chương trình đào tạo và nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực.

❖ Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

- Thiết kế chương trình đào tạo: Khi thiết kế CTĐT các trường cần thực hiện theo hướng dẫn của AUN-QA.

- Xây dựng chương trình đào tạo trên cơ sở xác định chuẩn đầu ra để thiết kế nội dung chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo

Theo cách tiếp cận của chuẩn AUN-QA, khi xây dựng và nâng cấp các chương trình đào tạo phải tuân thủ các quy trình chặt chẽ, từ khâu xây dựng CĐR, thiết kế khung chương trình, chuyển tải khung chương trình vào thực tiễn và đánh giá kết quả học tập của sinh viên cũng như toàn bộ Chương trình.

- Xây dựng và ban hành quy trình phát triển chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn chất lượng của AUN-QA.

❖ Điều kiện thực hiện giải pháp

Để thực hiện được giải pháp này cần cần nhắc các vấn đề sau:

- Lãnh đạo các trường ĐH/khoa SP phải hoàn toàn ủng hộ việc phát triển CTĐT theo tiếp cận AUN-QA, tạo điều kiện tiếp cận các thông tin liên quan đến hệ thống ĐBCL theo AUN-QA; tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên việc phát triển CTĐT theo tiếp cận AUN-QA.

- Được mọi thành viên trong trường đồng thuận, tích cực tham gia hoạt động phát triển CTĐT theo tiếp cận AUN-QA.

- Tăng cường vai trò của các bên liên quan trong quản lý phát triển chương trình đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của AUN-QA.

3.2.3. Đổi mới quản lý chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ học tập của sinh viên theo tiếp cận AUN-QA

❖ Mục tiêu của giải pháp

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn thể cán bộ giảng viên trong các hoạt động hỗ trợ sinh viên; Đổi mới QLCL học tập của sinh viên và các dịch vụ hỗ trợ học tập; Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có chiều sâu giữa các phòng, ban chức năng và khoa/viện nhằm nâng cao chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ sinh viên.

❖ Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

Nâng cao chất lượng học tập; Hoàn thiện công tác tổ chức tư vấn học tập; Nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn hỗ trợ học tập

❖ Điều kiện thực hiện giải pháp

Đề giải pháp này thực hiện đạt kết quả tốt, Hiệu trưởng các trường ĐH/ khoa SP cần chỉ đạo xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, trình độ cho GV làm công tác cố vấn học tập, cán bộ phụ trách Đoàn, Hội và các thành viên trong nhà trường để nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ cho SV.

CBQL cần gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện xây dựng và đổi mới văn hóa tiếp xúc và hỗ trợ SV.

3.2.4. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên đào tạo giáo viên tiểu học theo tiếp cận AUN-QA

❖ Mục tiêu của giải pháp

Đội ngũ giảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao CLĐT. Vì vậy, khi phát triển ĐNGV các trường ĐH/ khoa sư phạm cần chú ý qui hoạch có đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển ĐNGV đủ đức, đủ tài, đủ phẩm chất năng lực và đạo đức nghề nghiệp phục vụ đắc lực cho công tác quản lý đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA.

❖ Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

Đội ngũ giảng viên đóng vai trò quan trọng trong nâng cao CLĐT GVTH. Vì vậy, khi phát triển ĐNGV các trường ĐH/khoa SP cần chú ý qui hoạch có đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ. Theo hướng dẫn của AUN-QA về phát triển ĐNGV được thể hiện như sau: Thiết lập đội ngũ giảng viên; Quản lý đội ngũ giảng viên; Đào tạo giảng viên

❖ Điều kiện thực hiện giải pháp

- Có sự quyết tâm cao của lãnh đạo các trường ĐH/khoa sư phạm và sự đồng tình của mọi thành viên trong nhà trường về việc đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA.

- Có ngân sách để thực hiện cải tiến nâng cao kỹ năng cho ĐNGV.

- Cần có sự tham gia hưởng ứng việc đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA của mọi thành viên trong các trường.

3.2.5. Cải tiến công tác quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học theo tiếp cận AUN-QA và phản hồi cải tiến

❖ Mục tiêu của giải pháp

Cải tiến các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận AUN-QA; Đa dạng hóa các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; Nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên và chất lượng học tập của sinh viên.

❖ Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

Chỉ đạo đổi mới các phương pháp kiểm tra, đánh giá; Tổ chức thực hiện đúng quy trình

đánh giá sinh viên.

❖ *Điều kiện thực hiện giải pháp*

Sự quyết tâm, kiên trì của lãnh đạo và sự đồng tình của mọi thành viên các ĐH/ khoa SP trong việc tổ chức, triển khai vận hành hệ thống quản lý kiểm tra, đánh giá sinh viên trong quá trình đào tạo.

Có sự quản lý khoa học về công tác kiểm tra kết quả học tập của sinh viên để có cơ sở cho việc cải tiến, hoàn thiện các quy trình.

3.2.6. Chỉ đạo theo tiếp cận AUN-QA

❖ *Mục tiêu của giải pháp*

Mục tiêu của giải pháp là đảm bảo các điều kiện về CSVC, phương tiện nhằm hỗ trợ tối đa cho hoạt động dạy và học tại Nhà trường.

❖ *Nội dung giải pháp*

Quản lý chất lượng cơ sở vật chất và trang thiết bị; nâng cao chất lượng thư viện và các nguồn học liệu phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu; đáp ứng nguồn lực tài chính cho

đầu tư.

❖ *Điều kiện thực hiện giải pháp*

Các trường ĐH/khoa SP phải xây dựng được các văn bản quản lý CSVC, trang thiết bị dạy học, cơ sở dữ liệu và nguồn học liệu điện tử; có kế hoạch đầu tư tài chính để xây dựng thư viện điện tử.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên phải tâm huyết, trách nhiệm và có năng lực trong khai thác, sử dụng thiết bị dạy học và thiết kế nguồn học liệu điện tử.

3.3. Khảo nghiệm sự cần thiết và tính khả thi của các giải pháp đề xuất

3.3.1. Sự cần thiết của các giải pháp đã đề xuất

Thống kê kết quả ý kiến đánh giá của 150 nghiệm thể được khảo sát về mức độ cần thiết của các giải pháp QLCT ĐT GVTH trong các trường ĐH/khoa SP được tập hợp trong bảng 1.

Bảng 1. Đánh giá sự cần thiết của các giải pháp đề xuất

Các giải pháp	Mức độ cần thiết của các giải pháp (%)				$\bar{X}$	Thứ bậc
	<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Ít cần thiết</i>	<i>Không cần thiết</i>		
Tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức cho CBQL, giảng viên, chuyên viên về sự cần thiết của công tác QLCT ĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA	35,33	49,33	15,33	0		3
Cải tiến tổ chức, chỉ đạo phát triển CTĐT theo tiếp cận AUN-QA	36,67	47,33	16,00	0	3,21	2
Đổi mới quản lý chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ học tập của SV theo tiếp cận AUN-QA	32,67	52,0	15,33	0	3,14	4
Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên theo tiếp cận AUN-QA	37,33	50,0	12,67	0	3,25	1
Cải tiến công tác quản lý đánh giá kết quả học tập của SV ngành GDTH theo tiếp cận AUN-QA.	32,00	48,00	20,00	0	3,12	6
Thiết lập hệ điều kiện đảm bảo QLCT ĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA	34,67	48,00	17,33	0	3,18	5

Kết quả khảo sát cho thấy có sự đánh giá cao về tính cần thiết của các giải pháp đề xuất. Ý kiến đánh giá cho mức độ rất cần thiết và cần thiết chiếm tỉ lệ cao (80%) và đặc biệt không có ý kiến nào đánh giá là không cần thiết. Như vậy chứng tỏ các giải pháp được đề xuất trong nghiên cứu là cần thiết trong việc QL CLĐT GVTH của các trường ĐH/khoa SP.

Những giải pháp có tỷ lệ người đánh giá cao về sự cần thiết là: tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên theo tiếp cận AUN-QA; cải tiến tổ chức, chỉ đạo phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận AUN-QA; quán triệt nâng cao nhận thức cho CBQL, giảng viên, chuyên viên về sự cần thiết phải QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA. Những giải pháp có tỷ lệ người đánh giá thấp hơn về sự cần thiết là: đổi mới quản lý chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ học tập của sinh viên theo tiếp cận AUN-QA; thiết lập hệ điều kiện đảm bảo QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA;

cải tiến công tác quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học theo tiếp cận AUN-QA.

Từ kết quả phân tích trên cho thấy sự thống nhất của các đối tượng được khảo sát về mức độ cần thiết của các giải pháp được đề xuất.

3.3.2. *Tính khả thi của các giải pháp đã đề xuất*

Kết quả thống kê ý kiến đánh giá của 150 nghiệm thể được khảo sát về tính khả thi của các giải pháp QL CLĐT GVTH trong các trường ĐH/khoa SP được tập hợp trong bảng 2.

Kết quả cho thấy: Đánh giá về tính khả thi của các giải pháp đề xuất thấp hơn so với đánh giá về sự cần thiết.

Các ý kiến đánh giá cho từng giải pháp ở các mức độ khả thi có khác nhau và sự khác nhau này không có ý nghĩa về mặt thống kê. Vì vậy, các giải pháp về cơ bản là phù hợp và tương đương nhau, có thể triển khai trong thực tiễn QL CTĐT GVTH của các trường ĐH/khoa SP.

Bảng 2. Đánh giá tính khả thi của các giải pháp đề xuất

Các giải pháp	Mức độ khả thi của các giải pháp				$\bar{X}$	Thứ bậc
	<i>Rất khả thi</i>	<i>Khả thi</i>	<i>Ít khả thi</i>	<i>Không khả thi</i>		
Tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên, chuyên viên về sự cần thiết của công tác <i>QL CLĐT GVTH</i> theo tiếp cận AUN-QA	28,67	64,00	7,33	0	3,21	2
Cải tiến tổ chức, chỉ đạo phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận AUN-QA	28,00	62,00	10,00	0	3,18	3
Đổi mới quản lý chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ học tập của sinh viên theo tiếp cận AUN-QA	36,67	43,33	20,00	0	3,17	4
Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên theo tiếp cận AUN-QA	34,67	50,00	15,33	0	3,19	1
Cải tiến công tác quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học theo tiếp cận AUN-QA.	30,67	46,67	22,67	0	3,08	6
Thiết lập hệ điều kiện đảm bảo quản lý chất lượng đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA	32,00	48,00	20,00	0	3,12	5

Kết quả bảng 1 và 2 cho rằng: Các giải pháp mà nghiên cứu đề xuất để QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA của các trường ĐH/khoa SP có sự cần thiết và có tính khả thi cao. Trong đó, giải pháp *Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên theo tiếp cận AUN-QA* được đánh giá là có sự cần thiết và tính khả thi cao nhất.

4. KẾT LUẬN

Quản lý CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA là một yếu tố quan trọng góp phần quyết định đến CLĐT và khẳng định vị thế của các trường/khoa đào tạo GVTH. Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng đào tạo GVTH tại 5 trường đại học có đào tạo GVTH (Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Vinh, Đại học Sư phạm Đà Nẵng, Đại học Hà Tĩnh và Đại học Quảng Bình), nghiên cứu này đã đề xuất được 6 giải pháp để quản lý chất

lượng đào tạo GVTH của các trường đại học/khoa sư phạm theo tiếp cận AUN-QA. Đó là các giải pháp: (1) Tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên, chuyên viên về sự cần thiết của công tác QL CLĐT GVTH theo tiếp cận AUN-QA; (2) Cải tiến tổ chức, chỉ đạo phát triển chương trình đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA; (3) Đổi mới quản lý chất lượng học tập và các dịch vụ hỗ trợ học tập của sinh viên theo tiếp cận AUN-QA; (4) Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên đào tạo GVTH theo tiếp cận AUN-QA; (5) Cải tiến công tác quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học theo tiếp cận AUN-QA; (6) theo tiếp cận AUN-QA. Kết quả khảo nghiệm cho thấy cả 6 giải pháp đề xuất đều có sự cấp thiết, tính khả thi cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] AUN (2016), *Guide to AUN-QA Assessment at Institutional Level (version 3.0)*.
- [2] Ban Chấp hành Trung Ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng CHCN và hội nhập quốc tế*, ngày 4 tháng 11 năm 2013, Hà Nội.
- [3] Barnett, R. A. (1987), The maintenance of quality in the public sector of UK higher education. *Higher Education*, 16(3), 279-301.
- [4] Biggs, J. (2003), Aligning teaching and assessing to course objectives. *Teaching and learning in higher education: New trends and innovations*, 2(April), 13-17.
- [5] Nguyễn Thị Phà Ca (2018), Quản lý chất lượng đào tạo ở Đại học Văn hóa Tp. HCM. *Tạp chí văn hoá nghệ thuật*, ISSN 0866-8655, Số 405, tháng 3-2018.
- [6] Phạm Lê Cường (2016). *Giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo của các trường/khoa đại học sư phạm*, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Vinh.
- [7] Harvey, L. & Green, D. (1993), *Defining quality*, Assessment & Evaluation in Higher Education, 18(1), 9-34, <http://dx.doi.org/10.1080/0260293930180102>
- [8] Phan Huy Hùng (2005). Quản lý chương trình đào tạo cơ sở đảm bảo cơ chế tự chủ và chất lượng giáo dục đại học. *Tạp chí Nghiên cứu khoa học*, tr. 148-156.
- [9] Thái Văn Thành, Phan Hùng Thu, Nguyễn Ngọc Hiền (2018), Phát triển chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Cách mạng công nghiệp 4.0, *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, Số 3 (3/2018), 1-8.
- [10] Vương Kim Thành (2023), *Quản lý chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học theo tiếp cận AUN-QA*, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Vinh.
- [11] Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định số 78/QĐ-TTg Phê duyệt chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030”*, ngày 14 tháng 01 năm 2022, Hà Nội.

Liên hệ:

TS. Vương Kim Thành

Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

Email: vuongthanhqb@gmail.com

Ngày nhận bài: 30/12/2023

Ngày gửi phản biện: 30/12/2023

Ngày duyệt đăng: 15/8/2025